

**BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 507/BHXXH-CNTT

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2023

V/v phối hợp, hỗ trợ liên
thông dữ liệu giấy chứng
sinh, giấy báo tử, giấy khám
sức khỏe lái xe phục vụ Đề
án 06

Kính gửi: - Bộ Y tế;
- Bộ Công an.

Thực hiện Thông báo số 36/TB-VPCP ngày 19/02/2023 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại cuộc họp ngày 10 tháng 02 năm 2023 về tình hình triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Căn cứ đề nghị của Bộ Y tế tại Công văn số 798/BYT-KCB ngày 20/02/2023 của Bộ Y tế về việc phối hợp, hỗ trợ liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử phục vụ Đề án 06;

Căn cứ nhiệm vụ được giao, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã chuẩn bị sẵn sàng hạ tầng, đường truyền, đồng thời nâng cấp Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế (BHYT) đáp ứng yêu cầu liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng sinh, Giấy báo tử từ các cơ sở khám chữa bệnh (*Chi tiết hướng dẫn tại Phụ lục gửi kèm theo Công văn*), cụ thể:

1. Bổ sung chức năng cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KCB) tạo lập Giấy chứng sinh, Giấy báo tử và Giấy khám sức khỏe lái xe trực tiếp trên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT tại địa chỉ <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn>.

2. Bổ sung hàm gửi dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để phân mềm của cơ sở KCB kết nối với Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT thông qua dịch vụ web (API).

Để triển khai có hiệu quả, BHXH Việt Nam kính đề nghị:

- Bộ Y tế:

+ Hướng dẫn các cơ sở KCB về quy trình cấp giấy chứng sinh, giấy báo tử, giấy khám sức khỏe lái xe có ký số;

+ Quán triệt, chỉ đạo các cơ sở KCB nâng cấp phần mềm để liên thông dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT.

+ Cử đầu mối sẵn sàng phối hợp với BHXH Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở KCB khi xảy ra vướng mắc để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ.

- Bộ Công an: Phối hợp khai thác dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để tích hợp vào hệ thống Phần mềm dịch vụ công liên thông.

BHXXH Việt Nam sẽ hỗ trợ, hướng dẫn các vấn đề về kỹ thuật khi cơ sở KCB liên thông dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT thông qua tổng đài hỗ trợ của Ngành BHXXH Việt Nam 1900.9068.

BHXXH Việt Nam kính chuyển Bộ Y tế tổng hợp, triển khai các nhiệm vụ tiếp theo theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà và Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.TTg Trần Hồng Hà (để b/c);
- TCT Đề án 06/CP (BCA);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Các đơn vị trực thuộc BHXXHVN;
- BHXXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Chu Mạnh Sinh

PHỤ LỤC:

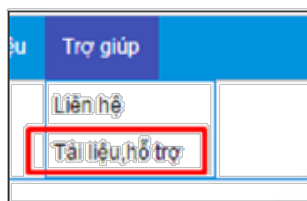
HƯỚNG DẪN TẠO LẬP VÀ LIÊN THÔNG DỮ LIỆU GIẤY CHỨNG SINH, GIẤY BẢO TỬ VÀ GIẤY KHÁM SỨC KHỎE LÁI XE TRÊN CÔNG TIẾP NHẬN DỮ LIỆU HỆ THỐNG THÔNG TIN GIÁM ĐỊNH BHYT

(Kèm theo Công văn số 507/BHXH-CNTT ngày 27/02/2023 của BHXH Việt Nam)

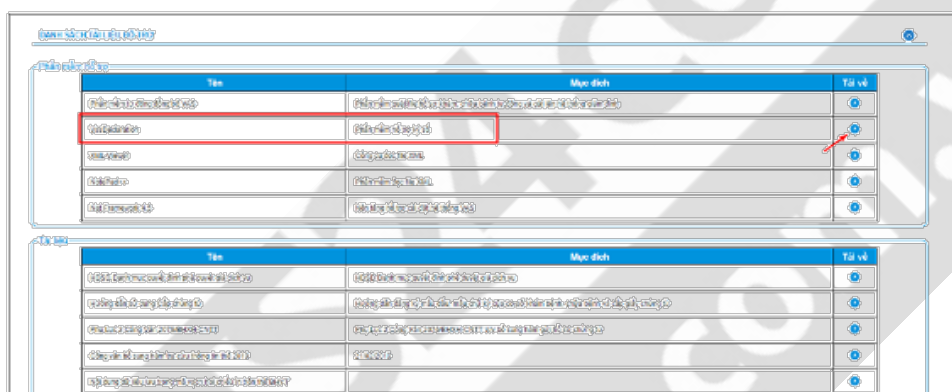
I. CÔNG CỤ HỖ TRỢ KÝ SỐ

Bước 1. Đăng nhập Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế (BHYT) tại địa chỉ <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn> bằng tài khoản được cấp.

Bước 2. Chọn chức năng Trợ giúp/Tài liệu, hỗ trợ

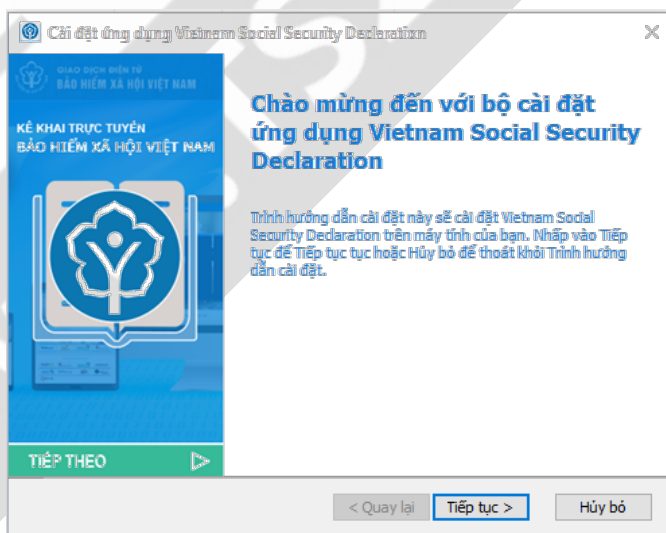


Bước 3. Chọn  để tải phần mềm hỗ trợ ký số của BHXH Việt Nam.

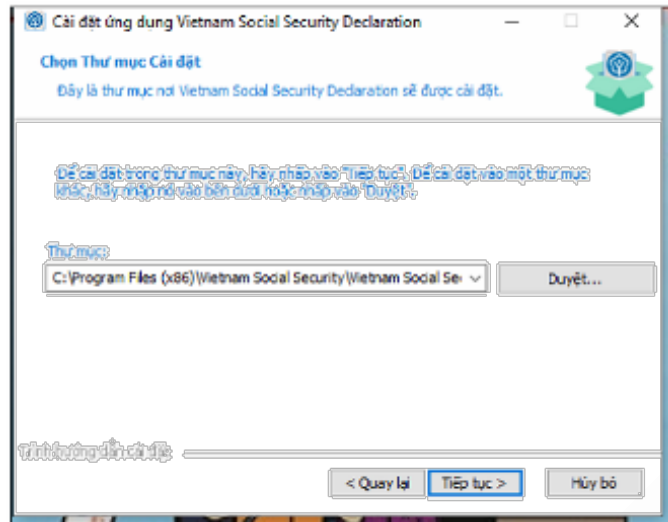


Bước 4. Chọn file **vss-declaration setup.exe** để cài đặt phần mềm hỗ trợ ký số của BHXH Việt Nam.

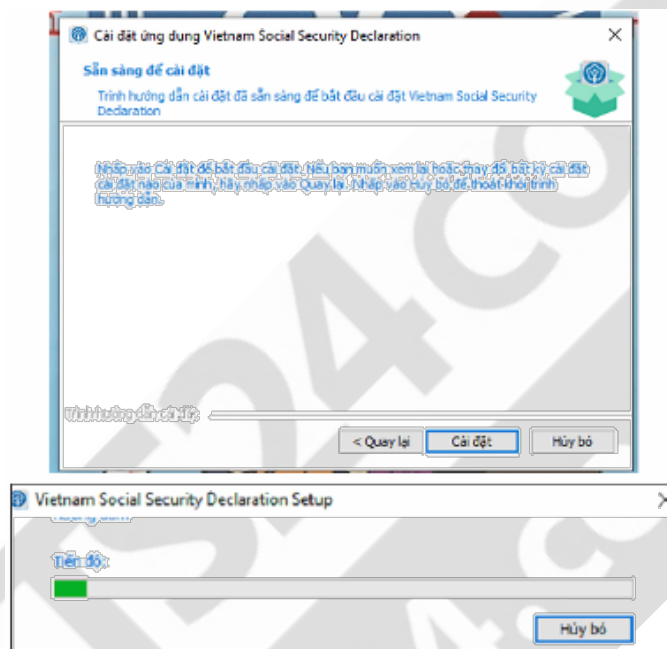
Bước 5. Chọn **Tiếp tục** để cài đặt phần mềm



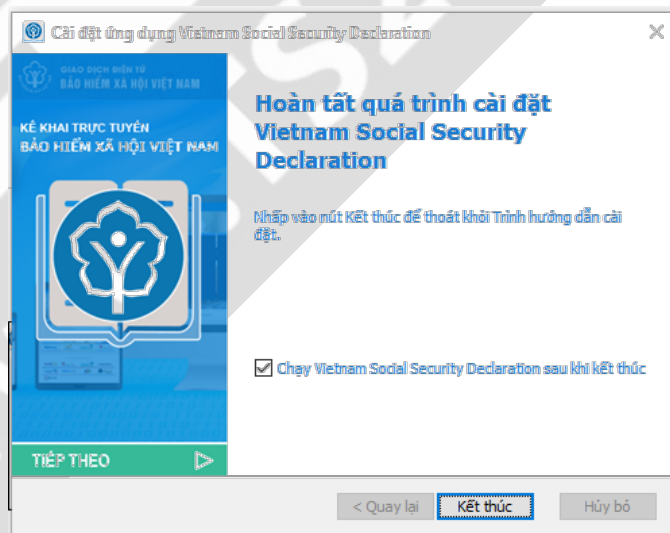
Bước 6. Chọn thư mục cài đặt và chọn **Tiếp tục**



Bước 7. Chọn **Cài đặt** và đợi phần mềm cài đặt



Bước 8. Chọn **Kết thúc** để hoàn tất quá trình cài đặt phần mềm



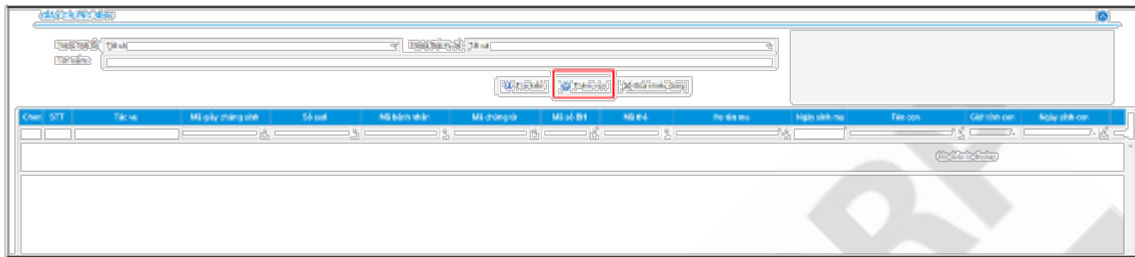
II. TẠO LẬP GIẤY CHỨNG SINH, GIẤY BẢO TỬ VÀ GIẤY KHÁM SỨC KHỎE LÁI XE

Lưu ý: Cơ sở KCB cần đăng ký chứng thư số tại chức năng **Danh mục/ Danh mục tại CSKCB/ Danh mục khác tại CSKCB/Danh mục chứng thư số** trên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT trước khi thực hiện ký số Giấy chứng sinh, Giấy bảo tử và Giấy khám sức khỏe lái xe.

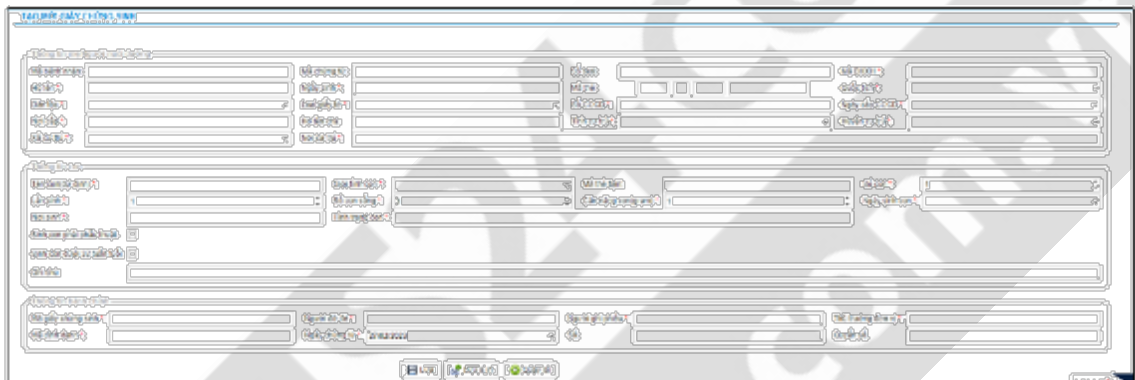
1. Giấy chứng sinh

Bước 1. Đăng nhập Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT tại địa chỉ <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn> bằng tài khoản được cấp.

Bước 2. Chọn chức năng **Cấp chứng tử -> Giấy chứng sinh**



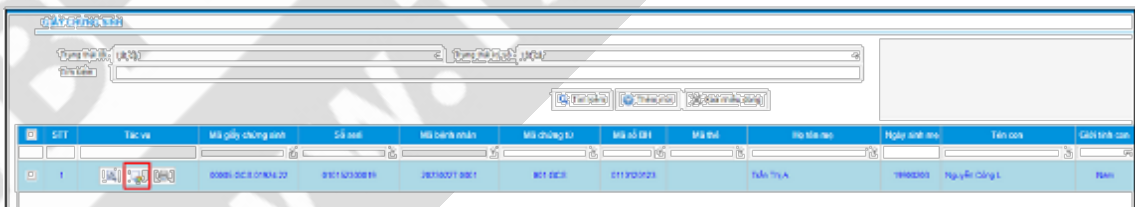
Bước 3. Chọn **Thêm mới** để tạo mới Giấy chứng sinh, màn hình hiển thị như sau:



Trong đó, chi tiết các thông tin như mô tả tại **mục 2.2 Mô tả cấu trúc dữ liệu**.

Bước 4. Chọn **Lưu** để lưu lại thông tin đã nhập tại Bước 3 hoặc **Lưu & in** để lưu lại thông tin đã nhập tại Bước 3 và in Giấy chứng sinh.

Bước 5. Chọn  để ký số Giấy chứng sinh



Bước 6. Chọn **Đồng ý** để ký số.

2. Giấy báo tử

Bước 1. Đăng nhập Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT tại địa chỉ <https://gdbhvt.baohiemxahoi.gov.vn> bằng tài khoản được cấp.

Bước 2. Chọn chức năng **Cấp chứng từ -> Giấy báo tử**. Màn hình hiển thị như sau:

STT	Tên vụ	Mã đơn	Họ tên	Mã giấy báo tử	Ngày sinh	Giới tính	Ngày ghi giấy	Thức thường	Ngày cấp giấy báo tử	Số báo tử	Quyển Số	Trạng thái
1		DA3181237774	Phạm Thị Thúy	00004 GBT 3182	02/02/2021	Nam	Lê Văn Hùng	Đã Văn Căn	01/02/2021	123	123	

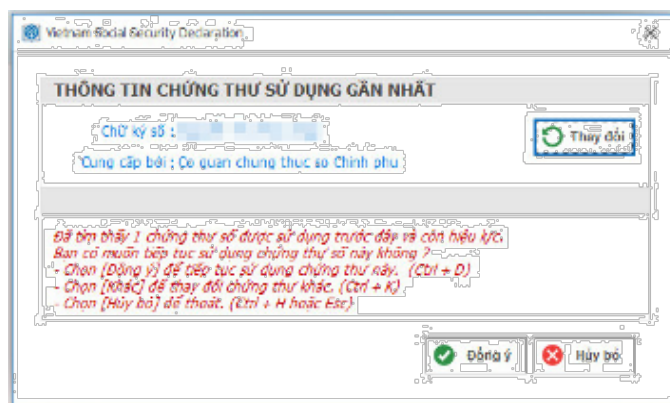
Bước 3. Chọn **Thêm mới** để tạo mới Giấy báo tử, màn hình hiển thị như sau:

Trong đó, chi tiết các thông tin như mô tả tại **mục 2.3 Mô tả cấu trúc dữ liệu**.

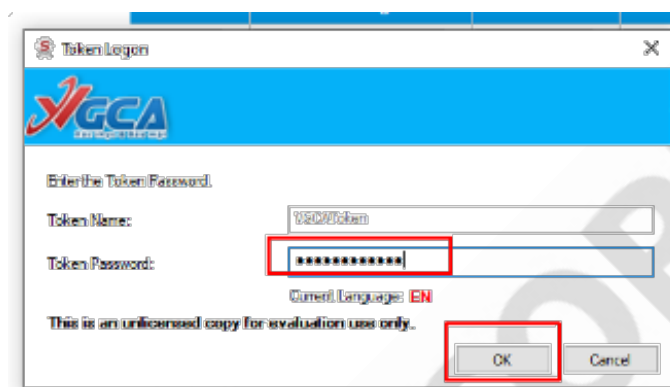
Bước 4. Chọn **Lưu** để lưu lại thông tin đã nhập tại Bước 3 hoặc **Lưu & in** để lưu lại thông tin đã nhập tại Bước 3 và in Giấy báo tử.

Bước 5. Chọn  để ký số Giấy báo tử

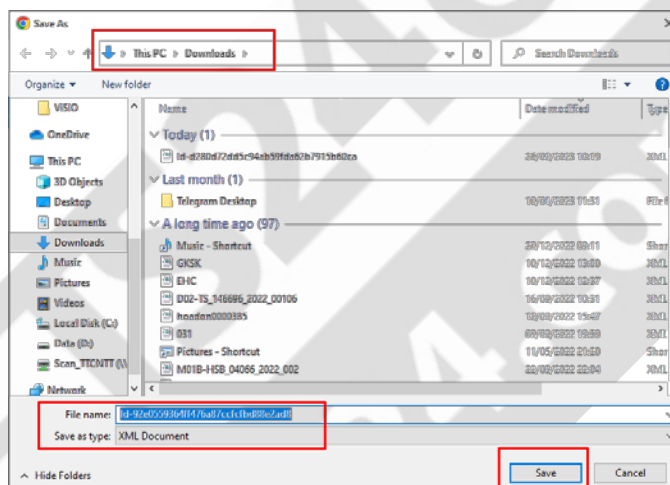
Bước 6. Chọn **Đồng ý** để ký số.



Bước 7. Nhập mật khẩu và chọn OK.



Bước 8. Chọn thư mục để lưu file XML Giấy báo tử đã được ký số.



Bước 9. Chọn OK để hoàn tất ký số.



Bước 10. Chọn để in Giấy báo tử



STT	TT	Tác vụ	Mã hồ sơ	Họ tên	Mã giấy khám	Ngày sinh	Giới tính	Ngày cấp giấy	Thời hạn	Ngày cấp giấy khám	Số hồ sơ	Giấy số	Trang thái
1			0000458277716	Phạm Thị Thuý	0000458277716	02/04/2021	Nữ	15/04/2021	30/04/2021	01/02/2021	121	121	

3. Giấy khám sức khỏe lái xe

Bước 1. Đăng nhập Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT tại địa chỉ <https://gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn> bằng tài khoản được cấp.

Bước 2. Chọn chức năng **Hồ sơ sức khỏe -> Giấy khám sức khỏe lái xe**. Màn hình hiển thị như sau:

STT	TT	Tác vụ	Mã hồ sơ	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND/CCCD/PPH/CCPP	Ngày cấp	Nơi cấp	(Tên - Mã hướng dẫn)
1										

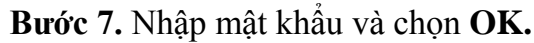
Bước 3. Chọn **Thêm mới** để tạo mới Giấy khám sức khỏe lái xe, màn hình hiển thị như sau:

Trong đó, chi tiết các thông tin như mô tả tại **Phụ lục 02 ban hành kèm theo công văn số 3829/BHXH-CNTT ngày 15/12/2022 của BHXH Việt Nam**.

Bước 4. Chọn **Lưu** để lưu lại thông tin đã nhập tại Bước 3 hoặc **Lưu & in** để lưu lại thông tin đã nhập tại Bước 3 và in Giấy khám sức khỏe lái xe.

Bước 5. Chọn  để ký số Giấy khám sức khỏe lái xe.

Bước 6. Chọn **Đồng ý** để ký số.



1. API lấy Token

Địa chỉ	https://egw.baohiemxahoi.gov.vn/api/token/take
---------	---

Operation	POST
Request header	
ContentType	application/json
Request Body	
Body	<pre>{ username: Tên đăng nhập hệ thống BHXH cung cấp, password: Mật khẩu hệ thống BHXH cung cấp, được mã hóa MD5, }</pre>
Response Body	
Body	<pre>{ maKetQua: 200 - thành công, APIKey: { access_token: token của phiên đăng nhập, id_token: ID của token, token_type: Bearer, username: Tên đăng nhập hệ thống BHXH cung cấp, expires_in: thời gian hết phiên đăng nhập(theo giờ quốc tế) } }</pre>

2. API tiếp nhận dữ liệu Giấy chứng sinh

2.1. Mô tả bản tin

Địa chỉ	https://egw.baohiemxahoi.gov.vn/api/hososuckhoe/guigiaytodientu
Operation	POST
Request header	
ContentType	application/json
Authorization	Token lấy từ API
Request Body	
Body	<pre>{ maCskcb: Mã cơ sở khám chữa bệnh token: Token lấy ở bước 1 id_token: Id token lấy ở bước 1 username: Tên đăng nhập được BHXH cung cấp password: Mật khẩu hệ thống BHXH cung cấp, được mã hóa MD5 }</pre>

	loaiHs: mặc định điền 61 fileBase64Str: chuỗi base64 file XML giấy chứng sinh đã được ký số }
Response Body	
Body	{ MaKetQua: Mã kết quả, 200 nếu thành công MaGD: Mã giao dịch nếu tiếp nhận thành công ThoiGianTiepNhan: Thời điểm tiếp nhận(định dạng yyyyMMddHHmmss) }

2.2. Mô tả cấu trúc dữ liệu

STT	Chỉ tiêu	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Kích thước tối đa	Diễn giải
1	MA_GCS	Chuỗi	x	18	<p>Mã giấy chứng sinh được quản lý tại cơ sở khám chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế, mã gồm 18 ký tự theo định dạng XXXXX.GCS.ZZZZZ.YY</p> <p>Trong đó</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ XXXXX có độ dài 5 ký tự là số thứ tự tăng dần của số giấy chứng sinh đã cấp trong năm tại cơ sở khám chữa bệnh ✓ GCS: Là ký tự cố định xác định với các loại giấy khác ✓ ZZZZZ: Mã số cơ sở khám chữa bệnh thực hiện theo Quyết định 384/QĐ-BYT ngày 01/02/2019 của Bộ Y tế quy định về nguyên tắc cấp mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gồm 05 ký tự thể hiện bằng số: 02 ký tự đầu; mã tỉnh, thành phố trực thuộc

					<p>trung ương theo Tổng Cục thống kê (Riêng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng sử dụng mã ký tự là 97, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Công an là 98); 03 ký tự tiếp theo: là thứ tự của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong tỉnh, thành phố tương ứng bắt đầu từ số 001 và kết thúc bằng ZZZ.</p> <p>✓ YY: Độ dài 2 ký tự tương ứng với 2 ký tự cuối của năm cấp giấy</p> <p>Ví dụ: 00005.GCS.01924.22</p>
2	MA_BN	Chuỗi ký tự	x	200	Mã bệnh nhân quản lý tại cơ sở khám chữa bệnh
3	MA_CT	Chuỗi ký tự		200	Mã chứng từ phục vụ việc quản lý nội bộ của cơ sở khám chữa bệnh
4	SO_SERI	Chuỗi ký tự		200	Số mã hóa định danh do BHXH thiết lập
5	MA_BHXXH_NND	Chuỗi ký tự	x	10	Mã số BHXH của mẹ hoặc người nuôi dưỡng. Trang hỗ trợ tra cứu mã số BHXH https://baohiemxahoi.gov.vn/Pages/default.aspx .
6	MA_THE_NND	Chuỗi ký tự		15	Mã thẻ BHYT của mẹ hoặc người nuôi dưỡng
7	HOTEN_NND	Chuỗi ký tự	x	200	Họ và tên của mẹ hoặc người nuôi dưỡng
8	NGAYSINH_NND	Chuỗi ký tự	x	12	Ngày sinh của mẹ hoặc người nuôi dưỡng, định dạng yyyyMMdd hoặc yyyy, với yyyy là năm sinh, MM là tháng sinh, dd là ngày sinh
9	MA_DANTOC_NND	Chuỗi ký tự	x	10	Ghi mã dân tộc của mẹ hoặc người nuôi dưỡng theo Danh mục các dân tộc Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 121-

					TCTK/PPCĐ ngày 02 tháng 3 năm 1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê để điền chi tiết). Tra cứu mã dân tộc tại đường link: http://tongdieutradanso.vn/danh-muc-cac-dan-toc-viet-nam.html
10	MA_QUOCTICH_NND	Chuỗi ký tự	x	10	Ghi mã quốc tịch của mẹ hoặc người nuôi dưỡng theo quy định tại Phụ lục 2 Thông tư số 07/2016/TT-BCA ngày 01 tháng 2 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công an.
11	LOAI_GIAYTO_NND	Số	x	1	Loại giấy tờ (1=CCCD, 2=CMND, 3= Hộ chiếu).
12	SO_CCCD_NND	Chuỗi ký tự	x	15	Số CMND/ Căn cước công dân/Hộ chiếu của mẹ hoặc người nuôi dưỡng
13	NGAYCAP_CCCD_NND	Chuỗi ký tự	x	8	Ngày cấp CMND/ Căn cước công dân/Hộ chiếu của mẹ hoặc người nuôi dưỡng, định dạng yyyyMMdd
14	NOICAP_CCCD_NND	Chuỗi ký tự	x	1024	Nơi cấp CMND/ Căn cước công dân/Hộ chiếu của mẹ hoặc người nuôi dưỡng
15	NOI_CU_TRU_NND	Chuỗi ký tự	x	1024	Ghi địa chỉ nơi cư trú hiện tại của mẹ hoặc người nuôi dưỡng. Lưu ý: - Nếu là người Việt Nam: Ghi địa chỉ nơi cư trú theo địa danh 4 cấp: Thôn/bản, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/ thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương; - Trường hợp người nước ngoài có địa chỉ nơi cư trú tại Việt Nam thì ghi giống như người Việt Nam; - Trường hợp người nước ngoài không có địa chỉ nơi

					<p>cur trú tại Việt Nam nhưng sinh đẻ tại cơ sở y tế của Việt Nam thì ghi tên tỉnh/thành phố/bang và quốc gia nơi họ đang sinh sống.</p>
16	MATINH_CU_TRU	Chuỗi ký tự	x	2	<p>Mã đơn vị hành chính cấp tỉnh nơi cư trú hiện tại của mẹ hoặc người nuôi dưỡng. Ghi theo 02 ký tự cuối của mã đơn vị hành chính của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi người bệnh cư trú (Quy định tại Phụ lục 1 Thông tư số 07/2016/TT-BCA ngày 01 tháng 2 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công an).</p>
17	MAHUYEN_CU_TRU	Chuỗi ký tự	x	3	<p>Mã huyện thường trú mẹ hoặc người nuôi dưỡng bằng mã của Tổng cục Thống kê</p>
18	MAXA_CU_TRU	Chuỗi ký tự	x	5	<p>Mã xã thường trú mẹ hoặc người nuôi dưỡng bằng mã của Tổng cục Thống kê</p>
19	HO_TEN_CHA	Chuỗi ký tự		255	<p>Ghi họ và tên cha (bố) của trẻ được cấp giấy chứng sinh.</p>
20	MA_THE_TAM	Chuỗi ký tự		15	<p>Ghi mã thẻ BHYT tạm thời của người con. Cơ sở KBCB sử dụng chức năng “Thông tuyến khám chữa bệnh\Tra cứu thẻ tạm của trẻ em hoặc của người hiện tạng” trên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT của BHXH Việt Nam để tra cứu mã thẻ BHYT tạm thời.</p>
21	TEN_CON	Chuỗi ký tự	x	200	<p>Tên dự định đặt cho con (Tên dự kiến này có thể thay đổi khi đăng ký khai sinh)</p>
22	GIOI_TINH_CON	Số	x	1	<p>Giới tính mã hóa (1: Nam, 2: Nữ, 3: Chưa xác định)</p>

23	SO_CON	Chuỗi ký tự	x	10	Số con sinh trong lần sinh
24	LAN_SINH	Số	x	2	Ghi số lần sinh con (tính cả lần sinh này).
25	SO_CON_SONG	Số	x	2	Ghi số con hiện đang sống (tính cả trẻ sinh ra lần này).
26	CAN_NANG_CON	Chuỗi ký tự		10	Ghi số cân nặng của con, tính theo gram (ký hiệu là: g) (ví dụ: 3.6 kg = 3600g).
27	NGAY_SINH_CON	Chuỗi ký tự	x	12	Ngày sinh con, định dạng yyyyMMddHHss, với yyyy là năm sinh, MM là tháng sinh, dd là ngày sinh, HH là giờ sinh, ss là phút sinh
28	NOI_SINH_CON	Chuỗi ký tự	x	1024	<p>Ghi địa chỉ nơi con được sinh ra.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trẻ em được sinh ra tại bệnh viện, thì ghi tên bệnh viện và địa danh hành chính nơi trẻ em được sinh ra. Ví dụ: bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định); - Trường hợp trẻ em được sinh tại cơ sở y tế khác thì ghi tên cơ sở y tế và địa danh hành chính 3 cấp nơi trẻ em sinh ra (Ví dụ: Trạm y tế xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định); - Trường hợp trẻ em được sinh tại nhà thì ghi địa chỉ nhà và địa danh 3 cấp: cấp xã/phường, quận/huyện, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương. <p>Ví dụ: sinh tại nhà ở xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trẻ em được sinh ra tại nơi khác, ngoài cơ sở KBCB thì cũng ghi nơi trẻ em được sinh ra và

					<p>địa danh 3 cấp hành chính.</p> <p>Ví dụ: ở trên đường đi, tại xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.</p> <p>- Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi thì ghi rõ trẻ bị bỏ rơi và nơi tìm thấy trẻ, với địa danh 3 cấp hành chính.</p> <p>Ví dụ: trẻ bị bỏ rơi tại xã Liên Bảo, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.</p>
29	TINH_TRANG_CON	Chuỗi ký tự	x	500	<p>Ghi rõ tình trạng của trẻ tại thời điểm làm Giấy chứng sinh: khỏe mạnh, yếu, dị tật hoặc các biểu hiện liên quan đến sức khỏe khác (nếu có).</p> <p>Lưu ý: Nếu trẻ bị dị dạng, dị tật, ghi cụ thể loại dị dạng, dị tật, kể cả khuyết tật về hình thái của trẻ nếu phát hiện được.</p>
30	SINHCON_PHAUTHUAT	Số		1	<p>1: sinh con phải phẫu thuật</p> <p>0: sinh con không phải phẫu thuật</p>
31	SINHCON_DUOI32TUAN	Số		1	<p>1: sinh con dưới 32 tuần tuổi</p> <p>0: không sinh con dưới 32 tuần tuổi</p>
29	GHI_CHU	Chuỗi ký tự		1500	<p>Trường hợp sinh con phải phẫu thuật hoặc sinh con dưới 32 tuần tuổi hoặc vừa sinh con dưới 32 tuần tuổi lại vừa phải phẫu thuật thì trong phần ghi chú phải ghi rõ một trong các nội dung sau "Sinh con phải phẫu thuật" hoặc "Sinh con dưới 32 tuần tuổi" hoặc "Phẫu thuật, sinh con dưới 32 tuần tuổi".</p>
30	NGUOI_DO_DE	Chuỗi ký tự	x	255	Ghi họ và tên người đỡ đẻ.

31	NGUOI_GHI_PHIEU	Chuỗi ký tự	x	255	Ghi họ và tên người ghi phiếu.
32	MA_TTDV	Số	x	10	Ghi mã số định danh y tế (mã số BHXH) của Thủ trưởng cơ sở KBCB cấp giấy chứng sinh.
33	THU_TRUONG_DVI	Chuỗi ký tự	x	200	Người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc người được người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ủy quyền được ký và đóng dấu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó.
34	NGAY_CT	Chuỗi ký tự	x	8	Ngày cấp giấy chứng sinh, định dạng yyyyMMdd với yyyy là năm cấp, MM là tháng cấp, dd là ngày cấp. ghi theo ngày dương lịch.
35	SO	Chuỗi ký tự		200	Ghi số của chứng từ (Giấy chứng sinh) tại cơ sở KBCB.
36	QUYEN_SO	Chuỗi ký tự		200	Ghi quyền số của chứng từ (Giấy chứng sinh) tại cơ sở KBCB

2.3. Mô tả cấu trúc file XML

<HSDLGCS>

<GIAYCHUNGSINH Id="Id-b5dafee8ea9f451d89430ba276cb4153">

<MA_GCS> </MA_GCS>

<MA_BN> </MA_BN>

<MA_CT></MA_CT>

<SO_SERI></SO_SERI>

<MA_BHXH_NND></MA_BHXH_NND>

<MA_THE_NND> </MA_THE_NND>

<HOTEN_NND> </HOTEN_NND>

<NGAYSINH_NND></NGAYSINH_NND>

<MA_DANTOC_NND></MA_DANTOC_NND>

<MA_QUOCTICH_NND> </MA_QUOCTICH_NND>
<LOAI_GIAYTO_NND></LOAI_GIAYTO_NND>
<SO_CCCD_NND></SO_CCCD_NND>
<NGAYCAP_CCCD_NND></NGAYCAP_CCCD_NND>
<NOICAP_CCCD_NND></NOICAP_CCCD_NND>
<NOI_CU_TRU_NND></NOI_CU_TRU_NND>
<MATINH_CU_TRU></MATINH_CU_TRU>
<MAHUYEN_CU_TRU></MAHUYEN_CU_TRU>
<MAXA_CU_TRU></MAXA_CU_TRU>
<HO_TEN_CHA> </HO_TEN_CHA>
<MA_THE_TAM> </MA_THE_TAM>
<TEN_CON> </TEN_CON>
<GIOI_TINH_CON></GIOI_TINH_CON>
<SO_CON></SO_CON>
<LAN_SINH></LAN_SINH>
<SO_CON_SONG></SO_CON_SONG>
<CAN_NANG_CON></CAN_NANG_CON>
<NGAY_SINH_CON></NGAY_SINH_CON>
<NOI_SINH_CON></NOI_SINH_CON>
<TINH_TRANG_CON> </TINH_TRANG_CON>
<SINHCON_PHAUTHUAT></SINHCON_PHAUTHUAT>
<SINHCON_DUOI32TUAN></SINHCON_DUOI32TUAN>
<GHI_CHU> </GHI_CHU>
<NGUOI_DO_DE> </NGUOI_DO_DE>
<NGUOI_GHI_PHIEU> </NGUOI_GHI_PHIEU>
<MA_TTDV></MA_TTDV>
<THU_TRUONG_DVI></THU_TRUONG_DVI>

<NGAY_CT></NGAY_CT>

<SO></SO>

<QUYEN_SO></QUYEN_SO>

</GIAYCHUNGSINH>

<CHUKYDONVI>

</CHUKYDONVI>

</HSDLGCS>

3. API tiếp nhận dữ liệu Giấy báo tử

3.1. Mô tả bản tin

Địa chỉ	https://egw.baohiemxahoi.gov.vn/api/hososuckhoe/guigiaytodientu
Operation	POST
Request header	
ContentType	application/json
Authorization	Token lấy từ API
Request Body	
Body	{ maCskcb: Mã cơ sở khám chữa bệnh token: Token lấy ở bước 1 id_token: Id token lấy ở bước 1 username: Tên đăng nhập được BHXH cung cấp password: Mật khẩu hệ thống BHXH cung cấp, được mã hóa MD5 loaiHs: mặc định điền 60 fileBase64Str: chuỗi base64 file XML giấy báo tử đã được ký số }
Response Body	
Body	{ MaKetQua: Mã kết quả, 200 nếu thành công MaGD: Mã giao dịch nếu tiếp nhận thành công ThoiGianTiepNhan: Thời điểm tiếp nhận(định dạng yyyyMMddHHmmss) }

3.2. Mô tả cấu trúc dữ liệu

TT	Chỉ tiêu	Bắt buộc	Kiểu dữ liệu	Ký tự tối đa	Diễn giải
1	MA_GBT	x	Chuỗi	18	<p>Mã giấy báo tử được quản lý tại cơ sở khám chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế, mã gồm 18 ký tự theo định dạng XXXX.GBT.ZZZZZ.YY</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - XXXXX có độ dài 5 ký tự là số thứ tự tăng dần của số giấy chứng sinh đã cấp trong năm tại cơ sở khám chữa bệnh - GBT: Là ký tự cố định xác định với các loại giấy khác - ZZZZZ: Mã số cơ sở khám chữa bệnh thực hiện theo Quyết định 384/QĐ-BYT ngày 01/02/2019 của Bộ Y tế quy định về nguyên tắc cấp mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gồm 05 ký tự thể hiện bằng số: 02 ký tự đầu; mã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Quyết định 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 (Riêng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Quốc phòng sử dụng mã ký tự là 97, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc Bộ Công an là 98); 03 ký tự tiếp theo: là thứ tự của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong tỉnh, thành phố tương ứng bắt đầu từ số 001 và kết thúc bằng ZZZ. - YY: Độ dài 2 ký tự tương ứng với 2 ký tự

					cuối của năm cấp giấy. Ví dụ: 00004.GBT.01924.22
2	MA_BN		Chuỗi	255	Mã bệnh nhân quản lý tại CSKCB
3	MA_HSBA		Chuỗi	100	Mã số hồ sơ bệnh án quản lý bệnh nhân tại cơ sở khám chữa bệnh
4	HO_TEN	x	Chuỗi	255	Họ và tên người bệnh
5	NGAY_SINH	x	Chuỗi	8	Ngày sinh, định dạng yyyyMMdd (nếu không có ngày sinh và tháng sinh thì mặc định là 0101)
6	GIOI_TINH	x	Số	1	Giới tính (1: Nam; 2: Nữ; 3: Không xác định)
7	MA_THE		Chuỗi	15	<p>- Mã thẻ BHYT do cơ quan BHXH cấp</p> <p>- Trường hợp chưa có thẻ BHYT nhưng vẫn được hưởng quyền lợi BHYT, Ví dụ: trẻ em, người ghép tạng,...thì ghi mã tạm theo nguyên tắc: mã đối tượng + mã quyền lợi + mã tỉnh + KT + 8 ký tự bắt đầu từ 00000001 đến 99999999 tương ứng với số thứ tự tăng dân của đối tượng không có thẻ khi đến khám tại cơ sở khám chữa bệnh.</p> <p>Ví dụ: TE101KT00000011 (Mã thẻ tạm cho trẻ em thứ 11 đến khám, giấy khai sinh/chứng sinh cấp tại Hà Nội).</p>
8	MA_DANTOC	x	Chuỗi	2	Mã dân tộc, mã dân tộc lấy theo bảng mã của tổng cục thống kê
9	MA_QUOCTICH	x	Chuỗi	2	Mã quốc tịch lấy theo bảng mã của tổng cục thống kê

10	DCHI_THUONGTRU	x	Chuỗi	250	Địa chỉ đường phố, thôn xóm, số nhà thường trú
11	MATINH_THUONGTRU	x	Chuỗi	2	Mã tỉnh thường trú (sử dụng danh mục đơn vị hành chính do tổng cục thống kê ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục mã đơn vị hành chính)
12	MAHUYEN_THUONGTRU	x	Chuỗi	3	Mã huyện thường trú (sử dụng danh mục đơn vị hành chính do tổng cục thống kê ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục mã đơn vị hành chính)
13	MAXA_THUONGTRU	x	Chuỗi	5	Mã xã thường trú (sử dụng danh mục đơn vị hành chính do tổng cục thống kê ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/07/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục mã đơn vị hành chính)
14	DCHI_HIENAI		Chuỗi	255	Địa chỉ hiện tại
15	MATINH_HIENAI		Chuỗi	2	Mã tỉnh theo địa chỉ hiện tại (sử dụng danh mục đơn vị hành chính do tổng cục thống kê ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục mã đơn vị hành chính)
16	MAHUYEN_HIENAI		Chuỗi	3	Mã huyện theo địa chỉ hiện tại (sử dụng danh

					mục đơn vị hành chính do tổng cục thống kê ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục mã đơn vị hành chính)
17	MAXA_HIENAI		Chuỗi	5	Mã xã theo địa chỉ hiện tại (sử dụng danh mục đơn vị hành chính do tổng cục thống kê ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 8/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục mã đơn vị hành chính)
18	LOAI_GIAYTO	x	Số	1	Loại giấy tờ (1=CCCD, 2=CMND, 3= Hộ chiếu, 4= Giấy khai sinh, 5=Giấy chứng sinh, 5=Không có giấy tờ)
19	SO_GIAYTO	x	Chuỗi	15	Số giấy tờ
20	NGAY_CAP	x	Chuỗi	8	Ngày cấp giấy tờ, định dạng yyyyMMdd
21	NOI_CAP	x	Chuỗi	255	Nơi cấp giấy tờ
22	NGAYGIO_VV	x	Chuỗi	12	Thời gian vào viện, định dạng yyyyMMddHHss, với yyyy là năm vào viện, MM là tháng vào viện, dd là ngày vào viện, HH là giờ vào viện, ss là phút vào viện.
23	NGAY_TV	x	Chuỗi	12	Thời gian tử vong, định dạng yyyyMMddHHss, với yyyy là năm tử vong, MM là tháng tử vong, dd là ngày tử vong, HH là giờ tử vong, ss là phút tử vong.
24	TINH_TRANG_TV	x	Số	1	Tình trạng tử vong (1=Tại Cơ sở khám chữa bệnh/2=Trên đường đến CSKCB)

25	NGUYENNHAN_TV	x	Chuỗi	255	Chẩn đoán Nguyên nhân tử vong ghi trên Giấy báo tử, ghi theo hướng dẫn tại Quyết định số 1921/QĐ-BYT ngày 12/07/2022 của Bộ Y tế
26	NGUOI_GHIGIAY	x	Chuỗi	255	Người lập phiếu trên giấy báo tử
27	NGUOI_THANTHICH	x	Chuỗi	255	Người thân thích trên giấy báo tử
28	TTRUONG_DVI	x	Chuỗi	255	Thủ trưởng cơ sở khám chữa bệnh
29	SO_BAOTU	x	Chuỗi	255	Số giấy báo tử
30	QUYEN_SO	x	Chuỗi	50	Quyển số
31	NGAY_CAPGIAYBT	x	Chuỗi	8	Ngày cấp giấy báo tử, định dạng yyyyMMdd
32	SO_BAOTU_BD		Chuỗi	255	Số giấy báo tử cấp lần đầu (nếu có)
33	QUYEN_SO_BD		Chuỗi	50	Quyển số báo tử cấp lần đầu (nếu có)
34	MACSKCB	x	Chuỗi	5	Mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi bệnh nhân tử vong theo danh mục quy định của Bộ y tế
35	DIACHI_CSKCB	x	Chuỗi	255	Địa chỉ Cơ sở khám chữa bệnh

3.3. Mô tả cấu trúc file XML

<HSDLGBT>

<GIAYBAOTU Id="Id-b5dafee8ea9f451d89430ba276cb4153">

<MA_GBT></MA_GBT>

<MA_BN> </MA_BN>

<MA_HSBA> </MA_HSBA>

<HO_TEN> </HO_TEN>

<NGAY_SINH></NGAY_SINH>

<GIOI_TINH></GIOI_TINH>

<MA_THE> </MA_THE>

<MA_DANTOC></MA_DANTOC>

<MA_QUOCTICH> </MA_QUOCTICH>

<DCHI_THUONGTRU> </DCHI_THUONGTRU>
<MATINH_THUONGTRU></MATINH_THUONGTRU>
<MAHUYEN_THUONGTRU></MAHUYEN_THUONGTRU>
<MAXA_THUONGTRU></MAXA_THUONGTRU>
<DCHI_HIENTAI></DCHI_HIENTAI>
<MATINH_HIENTAI></MATINH_HIENTAI>
<MAHUYEN_HIENTAI></MAHUYEN_HIENTAI>
<MAXA_HIENTAI></MAXA_HIENTAI>
<LOAI_GIAYTO></LOAI_GIAYTO>
<SO_GIAYTO></SO_GIAYTO>
<NGAY_CAP></NGAY_CAP>
<NOI_CAP></NOI_CAP>
<NGAYGIO_VV></NGAYGIO_VV>
<NGAY_TV></NGAY_TV>
<TINH_TRANG_TV></TINH_TRANG_TV>
<NGUYENNHAN_TV></NGUYENNHAN_TV>
<NGUOI_GHIGIAY> </NGUOI_GHIGIAY>
<NGUOI_THANTHICH> </NGUOI_THANTHICH>
<TTRUONG_DVI> </TTRUONG_DVI>
<SO_BAOTU></SO_BAOTU>
<QUYEN_SO></QUYEN_SO>
<NGAY_CAPGIAYBT></NGAY_CAPGIAYBT>
<SO_BAOTU_BD></SO_BAOTU_BD>
<QUYEN_SO_BD></QUYEN_SO_BD>
<MACSKCB></MACSKCB>
<DIACHI_CSKCB></DIACHI_CSKCB>
</GIAYBAOTU>
<CHUKYDONVI>
</CHUKYDONVI>
</HSDLGBT>